

Số: 48 /QĐ - KT1

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai Dự toán NSNN năm 2025

GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 1

Căn cứ Quyết định số 545/QĐ-TĐC ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ - CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT- BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT - BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 1 (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Trưởng Phòng Kế hoạch tài chính và các đơn vị liên quan thuộc Trung tâm kỹ thuật 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC



Kim Đức Thu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày 10 tháng 01 năm 2026

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi

hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 29 tháng 08 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một

số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách

đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 1 công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi NSNN năm 2025 như sau:



Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 12 tháng	So sánh	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu phí, lệ phí	2.650	1.395	53%	51%
1.1	Lệ phí				
1.2	Phí KTNN TPNK	2.650	1.395	53%	51%
2	Chi từ nguồn thu Phí được để lại	1.855	1.598		
2.1	Chi sự nghiệp	1.855	1.598	86%	200%
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	1.855	1.598	86%	200%
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2.2	Chi quản lý hành chính				
3	Số Phí, lệ Phí nộp NSNN	795	419	53%	51%
3.2	Phí KTNN TPNK	795	419	53%	51%
II	Dự toán chi NSNN	-	-		
1	Chi quản lý hành chính				
2	Nghiên cứu khoa học	-	-		
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	-	-		
2.2	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		-		
3	Sự nghiệp bảo vệ môi trường		-		

Handwritten signature or mark.